CHÀO MỪNG CÁC THẦY CÔ

Quan sát hình 3.1 SGK tr.17 và trả lời câu hỏi

- Nhu cầu tuyển dụng của các ngành nghề có giống nhau không?
- Người lao động có tìm thông tin này ở đâu để có cơ sở lựa chọn ngành nghề phù hợp với nhu cầu xã hội?

KHỞI ĐỘNG

KHỞI ĐỘNG

Quan sát hình 3.1 SGK tr.17 và trả lời câu hỏi

Hình 3.1. Năm nhóm ngành có nhu cầu tuyển dụng nhiều nhất Quý 1 năm 2023

Nhận xét hình 3.1

- Nhu cầu tuyển dụng của các ngành nghề là khác nhau.
- Hiện nay, với sự bùng nổ của mạng internet, người lao động có thể tìm thông tin trên các trang web, hội nhóm, mạng xã hội…để lựa chọn ngành nghề phù hợp với nhu cầu xã hội. Ngoài ra, chúng ta có thể đọc sách, báo, tạp chí, các hội thảo định hướng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên…

BÀI 3:

THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG KĨ THUẬT CÔNG NGHỆ TẠI VIỆT NAM

NỘI DUNG BÀI HỌC

1. Khái niệm về thị trường lao động
2. Tìm hiểu các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động
3. Vai trò của thị trường lao động trong việc định hướng nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ
4. Những vấn đề cơ bản của thị trường lao động tại Việt Nam hiện nay
5. Tìm kiếm thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật và công nghệ

Hoạt động 1:

Khái niệm về thị trường lao động

Trả lời câu hỏi

- Hãy kể tên một số loại hàng hoá, dịch vụ mà em biết.
- Nơi diễn ra hoạt động mua, bán hàng hoá hoặc dịch vụ gọi là gì?

THẢO LUẬN NHÓM

Một số loại hàng hóa

Sắt thép

Dầu mỏ

Than

Đồ gia dụng

Thực phẩm

Đồ điện tử

Một số loại dịch vụ

Dịch vụ tư vấn tâm lí

Dịch vụ giới thiệu việc làm

Một số loại dịch vụ

Dịch vụ ăn uống

Dịch vụ chăm sóc sức khỏe

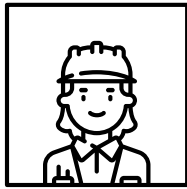

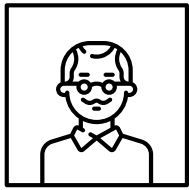

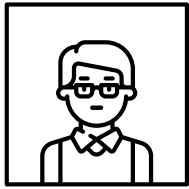

Chợ

Siêu thị

Sàn giao dịch

Chợ, siêu thị, sàn giao dịch,… là các biểu hiện của thị trường.

Từ câu hỏi trên em hãy nêu khái niệm của thị trường lao động.

Nơi diễn ra hoạt động mua, bán hàng hoá hoặc dịch vụ gọi là thị trường tiêu dùng.

THẢO LUẬN NHÓM

Các nhóm hãy chỉ ra sự khác biệt giữa thị trường lao động với các thị trường khác.

Sự khác biệt giữa thị trường lao động với các thị trường khác

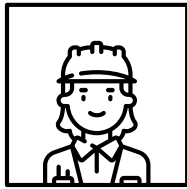

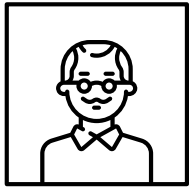

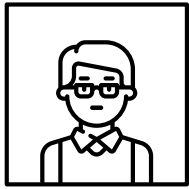

- Loại hàng hoá đặc biệt, hàng hoá sức lao động gắn chặt với người có sức lao động cả về số lượng và chất lượng; có sự khác biệt với mỗi người.
- Mỗi người lao động khác nhau về tuổi tác, nguồn gốc, giới tính, trí thông minh, sự khéo léo, thể lực, động lực làm việc, trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn kĩ thuật, kinh nghiệm làm việc,... và chúng đều có ảnh hưởng đến năng suất, hiệu quả lao động.
- Trong khi đó, các loại hàng hoá, dịch vụ đặc biệt là hàng hoá công nghiệp thường được chuẩn hoá cao, đảm bảo tính đồng nhất về mẫu mã, chất lượng.

KẾT LUẬN

Thị trường lao động là thị trường trao đổi hàng hoá sức lao động giữa người sử dụng lao động và người lao động trên cơ sở thoả thuận với nhau về tiền lương, các điều kiện làm việc,... Trong đó, người lao động là bên bán, người sử dụng lao động là bên mua, hàng hoá sức lao động là toàn bộ thể lực và trí lực của con người được vận dụng trong quá trình lao động.

Hoạt động 2:

Tìm hiểu các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động

THẢO LUẬN NHÓM

1. Tìm hiểu tác động của sự phát triển của khoa học, công nghệ.
2. Tìm hiểu tác động của sự chuyển dịch cơ cấu.
3. Tìm hiểu tác động của nhu cầu nghề nghiệp.
4. Tìm hiểu tác động của nguồn cung lao động.

Tìm hiểu một số thuật ngữ

- **Cơ cấu kinh tế** là tổng thể các ngành, lĩnh vực, bộ phận kinh tế có quan hệ hữu cơ tương đối ổn định hợp thành.

- **Sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế** được dùng để chỉ những thay đổi trong các bộ phận cấu thành của nền kinh tế.

Các hướng chuyển dịch cơ cấu kinh tế

Các hướng chuyển dịch	Khái niệm
Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành	• Là sự vận động chuyển dịch vị trí, tỉ trọng của các ngành kinh tế và mối quan hệ tương hỗ giữa chúng để phù hợp với năng lực sản xuất và phân công lao động xã hội. • Cơ cấu kinh tế Việt Nam hiện nay được chia thành theo ngành gồm: + Nông – lâm – thuỷ sản + Công nghiệp và xây dựng + Dịch vụ.

Các hướng chuyển dịch cơ cấu kinh tế

Các hướng chuyển dịch	Khái niệm
Chuyển dịch cơ cấu thành phần kinh tế	• Là sự chuyển dịch tỉ trọng của các thành phần kinh tế. • Các thành phần kinh tế ở Việt Nam gồm: + Kinh tế nhà nước + Kinh tế ngoài nhà nước (kinh tế tập thể, kinh tế cá thể, kinh tế tư nhân) + Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.

Các hướng chuyển dịch	Khái niệm
Chuyển dịch cơ cấu thành phần kinh tế	• Là sự chuyển dịch tỉ trọng của các thành phần kinh tế. • Các thành phần kinh tế ở Việt Nam gồm: + Kinh tế nhà nước + Kinh tế ngoài nhà nước (kinh tế tập thể, kinh tế cá thể, kinh tế tư nhân) + Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.
Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo lãnh thổ	Là sự chuyển dịch các ngành kinh tế giữa các vùng trên phạm vi lãnh thổ một quốc gia.

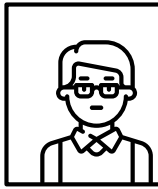

Các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động

THẢO LUẬN NHÓM ĐÔI

Yếu tố ảnh hưởng	Biểu hiện
Sự phát triển của khoa học công nghệ	
Sự chuyển dịch cơ cấu	
Nhu cầu lao động	
Nguồn cung lao động	

TRẢ LỜI

Yếu tố ảnh hưởng	Biểu hiện
Sự phát triển của khoa học công nghệ	+ Hỗ trợ sự chuyển dịch cơ cấu nền kinh tế, nhiều công việc thay đổi theo hướng giảm bớt cầu lao động. + Yêu cầu ngày càng cao đối với người lao động về năng lực, trình độ chuyên môn và các kĩ năng thiết yếu.
Sự chuyển dịch cơ cấu	Thay đổi nhu cầu lao động giữa các ngành, nghề và kéo theo sự chuyển dịch cơ cấu lao động tương ứng.

Yếu tố ảnh hưởng	Biểu hiện
Nhu cầu lao động	Số lượng các ngành, nghề và nhu cầu thu hút nguồn nhân lực của người sử dụng lao động khác nhau thể hiện ở số việc làm và khả năng tạo việc làm trong một thời kì nhất định.
Nguồn cung lao động	Số lượng lao động, thời gian tham gia lao động, chất lượng và cơ cấu nguồn lực con người tham gia vào thị trường lao động luôn thay đổi theo thời gian và theo không gian giữa các vùng, ngành.

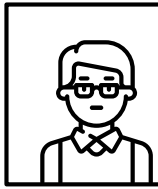

Quan sát video về việc làm toàn cầu sẽ thay đổi

Các chính sách của Nhà nước cũng là một trong những yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động. Trong nền kinh tế thị trường, Nhà nước có vai trò to lớn trong việc thúc đẩy thị trường lao động thông qua việc ban hành các chính sách phù hợp. Ví dụ, các chính sách phát triển nguồn nhân lực đúng đắn sẽ giúp nâng cao chất lượng của cung lao động; các chính sách phát triển kinh tế, chính sách đầu tư và phân bổ đầu tư làm cầu lao động tăng.

Đọc yêu cầu phần *Luyện tập* SGK tr.18

THẢO LUẬN NHÓM ĐÔI

Em hãy cho biết sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế từ khu vực nông nghiệp, lâm nghiệp và thuỷ sản sang các khu vực công nghiệp và xây dựng, dịch vụ đã làm thay đổi nhu cầu lao động và cơ cấu lao động trong thị trường lao động như thế nào?

Sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế từ khu vực nông nghiệp, lâm nghiệp và thuỷ sản sang các khu vực công nghiệp và xây dựng, dịch vụ đã làm thay đổi nhu cầu lao động và cơ cấu lao động trong thị trường lao động theo hướng tăng nhu cầu lao động và số lao động trong lĩnh vực công nghiệp và xây dựng, dịch vụ; giảm nhu cầu lao động và số lao động trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp và thuỷ sản.

KẾT LUẬN

Thị trường lao động luôn thay đổi bởi tác động của một số yếu tố chính sau:

- Sự phát triển của khoa học
- Sự chuyển dịch cơ cấu
- Nhu cầu lao động
- Nguồn cung lao động

Hoạt động 3:

Vai trò của thị trường lao động trong việc định hướng nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ

Đọc một số nội dung trong bảng tin thị trường lao động

Chỉ ra một số thông tin thị trường lao động cung cấp.

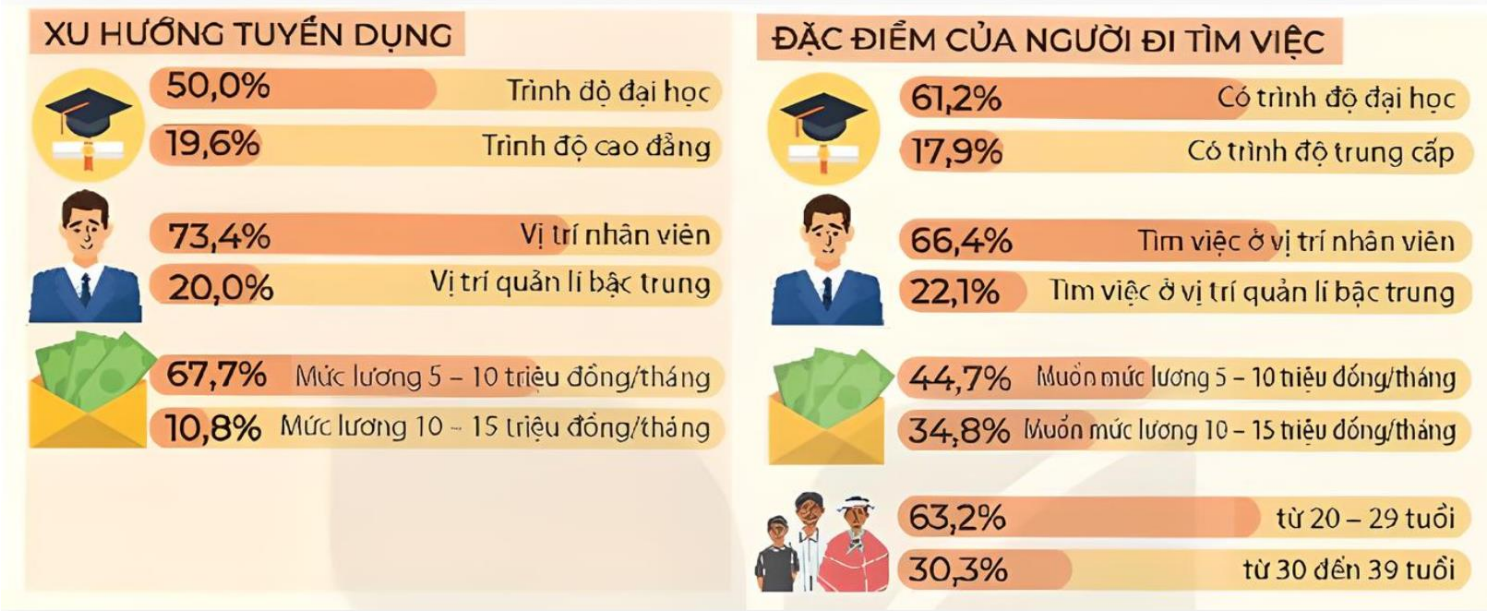

Đọc một số nội dung trong bảng tin thị trường lao động

Hình 3.2. Bảng tin thị trường lao động quý 1 năm 2022

Gợi ý

Nhu cầu tuyển dụng của các công ty thường là trình độ đại học và trình độ cao đẳng, ngoài ra công ty đang tìm ở vị trí nhân viên và vị trí quản lí bậc trung, với vị trí như vậy thì mức lương sẽ giao động từ 5 – 15 triệu đồng/tháng tùy vào vị trí tuyển dụng.

Gợi ý

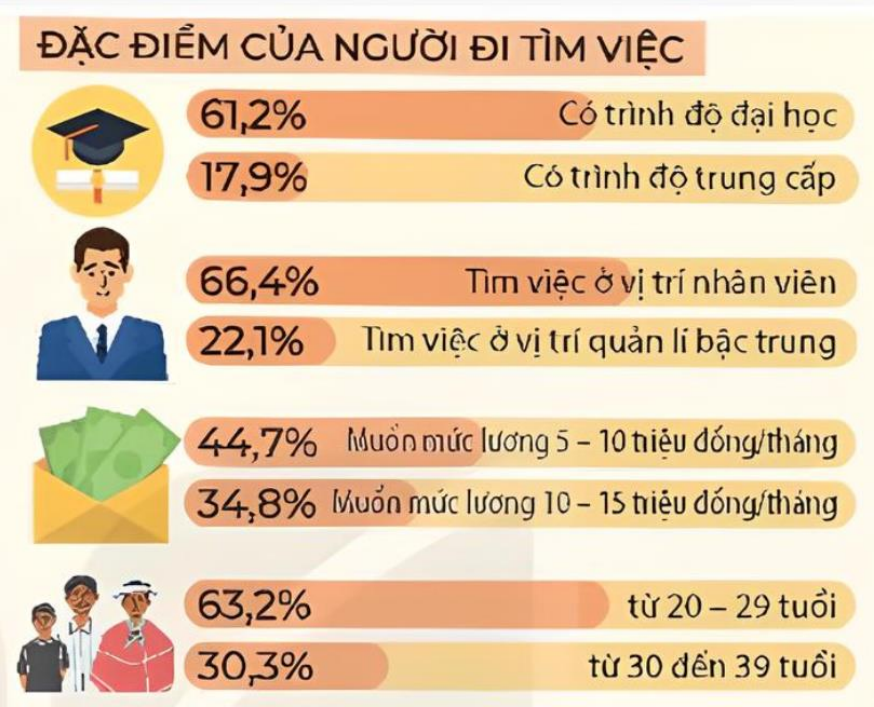

Trình độ đại học là chủ yếu và thiểu số chỉ có trình độ trung cấp. Trong khi đó người đi tìm việc có nhu cầu tìm việc ở vị trí nhân viên và vị trí quản lí bậc trung với mức lương mong muốn từ khoảng 5 – 15 triệu đồng/ tháng. Với tuổi của nhân viên trung bình từ 20 – 39 tuổi.

Gợi ý

Ở mục các nhóm ngành có nhu cầu tuyển dụng nhiều nhất là công nghiệp chế biến, chế tạo chiếm 14,78% rồi giảm dần cho đến các hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ chiếm 10,11%.

Gợi ý

Ở mục một số nhóm nghề có nhu cầu tuyển dụng nhiều nhất liệt kê ra các ngành nghề đang là xu hướng và cần nhân lực nhất tính tới thời điểm quý I năm 2022.

KẾT LUẬN

Thị trường lao động cung cấp các thông tin về nhu cầu tuyển dụng lao động; những nghề được xem là có tiềm năng trong tương lai; những kĩ năng thiết yếu mà người lao động cần phải có đối với mỗi nghề.

KẾT LUẬN

Vai trò của thị trường lao động trong việc định hướng nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ:

+ Người lao động có căn cứ chọn ra nghề phù hợp với sở thích và năng lực của bản thân.

+ Các cơ sở đào tạo định hướng và phát triển chương trình đào tạo đáp ứng được yêu cầu của xã hội.

+ Người sử dụng lao động tuyển được người lao động phù hợp với nhu cầu của mình.

Hoạt động 4:

Những vấn đề cơ bản của thị trường lao động tại Việt Nam hiện nay

Đọc các số liệu trong bảng 3.1

Cho biết cơ cấu lực lượng lao động chia theo vùng, trình độ chuyên môn kĩ thuật đã thay đổi như thế nào trong 5 năm từ năm 2017 đến năm 2021.

Chỉ tiêu	Năm				
	2017	2018	2019	2020	2021
a. Cơ cấu lực lượng lao động chia theo (%)					
1. Thành thị/nông thôn	**100,0**	**100,0**	**100,0**	**100,0**	**100,0**
Thành thị	32,2	32,6	32,4	33,1	36,7
Nông thôn	67,8	67,4	67,6	66,9	63,3

Chỉ tiêu	Năm				
	2017	2018	2019	2020	2021
2. Trình độ chuyên môn kĩ thuật cao nhất đạt được	***100,0***	***100,0***	***100,0***	***100,0***	***100,0***
Không có trình độ chuyên môn kĩ thuật	78,3	78,0	77,2	76,0	73,9
Sơ cấp	5,4	5,5	3,7	4,7	6,8
Trung cấp	3,8	3,8	4,7	4,4	4,1
Cao đẳng	2,9	3,2	3,8	3,8	3,6
Đại học trở lên	9,6	9,7	10,6	11,1	11,7

Chỉ tiêu	Năm				
	2017	2018	2019	2020	2021
b. Cơ cấu lao động có việc làm chia theo (%)					
Khu vực kinh tế	***100,0***	***100,0***	***100,0***	***100,0***	***100,0***
Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản	40,2	37,7	34,5	33,1	29,1
Công nghiệp và xây dựng	25,8	26,7	30,1	30,8	33,1
Dịch vụ	34,1	35,6	35,4	36,1	37,8

Gợi ý

+ Lực lượng lao động ở thành thị trong những năm qua có xu hướng ngày càng tăng nhưng vẫn tập trung chủ yếu ở khu vực nông thôn.

+ Chất lượng lao động, trình độ chuyên môn kĩ thuật của lực lượng lao động vẫn còn rất thấp.

+ Sự chuyển dịch của cơ cấu lao động theo hướng giảm tỉ trọng lao động khu vực nông nghiệp, tăng tỉ trọng lao động khu vực công nghiệp và xây dựng, dịch vụ. Từ đó, cùng với sự phát triển mạnh mẽ của kĩ thuật, công nghệ đặt ra những yêu cầu ngày càng cao đối với người lao động.

Những vấn đề mà thị trường Việt Nam gặp phải hiện nay

Chất lượng lao động còn thấp, phân bổ nguồn lao động không đồng đều

Lực lượng lao động ở thành thị trong những năm qua có xu hướng ngày càng tăng nhưng vẫn tập trung chủ yếu ở khu vực nông thôn. Chất lượng lao động, trình độ chuyên môn kĩ thuật của lực lượng lao động vẫn còn rất thấp và chậm cải thiện, khan hiếm lao động trình độ cao.

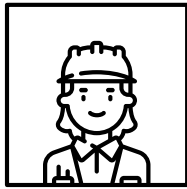
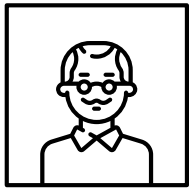
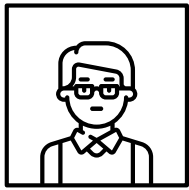

Những vấn đề mà thị trường Việt Nam gặp phải hiện nay

Xu hướng cung lao động lớn hơn cầu lao động

Cung lao động ngày càng đáp ứng cầu lao động nhưng thị trường lao động nước ta vẫn tồn tại sự mất cân đối cung – cầu lao động trong phạm vi cả nước nói chung cũng như giữa các vùng, khu vực và ngành nghề. Sự mất cân đối này thể hiện ở số lượng cung lao động lớn hơn cầu lao động. Cung lao động tăng nhanh nhưng không đáp ứng được cầu lao động do chất lượng lao động thấp.

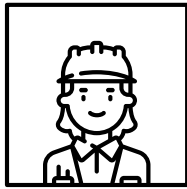
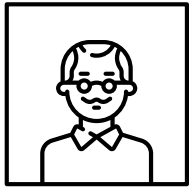
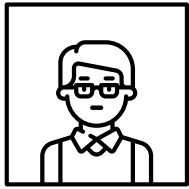

Những vấn đề mà thị trường Việt Nam gặp phải hiện nay

Xu hướng tuyển dụng người lao động được đào tạo, có kinh nghiệm

Sự chuyển dịch của cơ cấu lao động theo hướng giảm tỉ trọng lao động khu vực nông nghiệp cùng với sự phát triển mạnh mẽ của kĩ thuật, công nghệ đặt ra những yêu cầu ngày càng cao đối với người lao động. Người lao động phải có trình độ chuyên môn cao, sử dụng thành thạo ngoại ngữ và công nghệ thông tin, đồng thời họ phải có khả năng tự học để đáp ứng sự thay đổi liên tục của các ngành nghề.

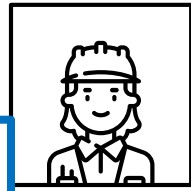
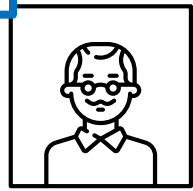
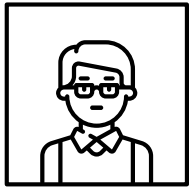

KẾT LUẬN

Những vấn đề mà thị trường Việt Nam gặp phải hiện nay

- Chất lượng lao động còn thấp, phân bổ nguồn lao động không đồng đều
- Xu hướng cung lao động lớn hơn cầu lao động
- Xu hướng tuyển dụng người lao động được đào tạo, có kinh nghiệm

Hoạt động 5:

Tìm kiếm thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật và công nghệ

Quan sát hình 3.4

Thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ có thể được tìm kiếm từ những nguồn nào?

Bằng cách nào?

Hình 3.4. Một số nguồn tìm kiếm thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ

Thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ có thể tìm được qua các trang website, báo chí, các kênh thông tin chính thức của các đơn vị uy tín như tổ chức lao động quốc tế cũng như các trung tâm thị trường lao động ở các đơn vị thành phố (tỉnh).

Hình 3.4. Một số nguồn tìm kiếm thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ

Cách tìm kiếm thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ

1. Xác định mục tiêu tìm kiếm
2. Xác định nguồn thông tin
3. Xác định công cụ tìm kiếm
4. Tiến hành tìm kiếm

Hàng quý, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp cùng với Tổng cục Thống kê công bố Bản tin Thị trường lao động Việt Nam trên cổng thông tin điện tử của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội tại địa chỉ http://www.molisa.gov.vn/Pages/solieu/thitruonglaodong.aspx. Đây là một nguồn thông tin đáng tin cậy và hữu ích cho việc tìm kiếm các thông tin cơ bản về thị trường lao động ở Việt Nam.

Quan sát giao diện website tìm kiếm thị trường lao động Việt Nam

Kết nối nghề nghiệp

Ngành khoa học dữ liệu là ngành khoa học liên quan đến việc khai phá, quản trị và phân tích dữ liệu để dự đoán các xu hướng trong tương lai và đưa ra các quyết định, chiến lược hành động. Người được đào tạo chuyên sâu về ngành này được gọi là nhà khoa học dữ liệu. Đây là nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ có cơ hội việc làm rất tốt trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và chuyển đổi số hiện nay.

(Nguồn:https://www.hotcourses.vn/study-abroad-info/study-guides/du-hoc-nganh-khoa-hoc-du-lieu)

Trò chơi Tiếp sức

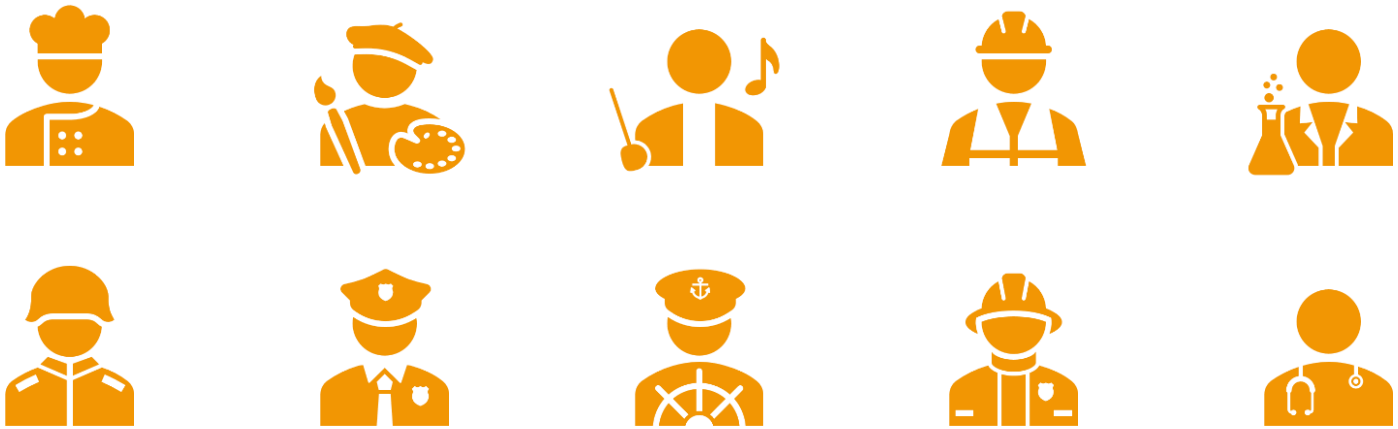

Câu 1: Nơi diễn ra hoạt động mua, bán hàng hóa hoặc dịch vụ được gọi là gì?

A. Thị trường trao đổi - sản xuất.

C. Thị trường trao đổi hàng hóa.

B. Thị trường lao động.

D. Thị trường chuyển dịch cơ cấu hàng hóa.

Câu 2: Ý nào dưới đây **không đúng** khi nói về yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động?

A. Sự phát triển của công nghệ, cơ khí.

B. Sự chuyển dịch cơ cấu.

C. Nhu cầu lao động.

D. Nguồn cung lao động.

Câu 3: Nội dung nào dưới đây không đúng khi nói về vai trò của thị trường lao động?

A. Phát triển kinh tế - xã hội.

B. Đóng vai trò to lớn trong việc định hướng nghề nghiệp.

C. Cung cấp cho người lao động thông tin về nhu cầu tuyển dụng lao động.

D. Người sử dụng lao động tuyển dụng được người lao động phù hợp với nhu cầu của thị trường.

Câu 4: Để đưa ra quyết định chọn nghề tương lai cho phù hợp, mỗi học sinh cần phải làm gì?

A. Có kế hoạch học tập, tu dưỡng, rèn luyện để chuẩn bị cho việc tham gia vào hoạt động nghề nghiệp.

C. Có kế hoạch học tập, lựa chọn nghề phù hợp thỏa mãn nhu cầu tuyển dụng lao động của xã hội.

B. Căn cứ lựa chọn nghề phù hợp với sở thích với bản thân.

D. Học ngành kĩ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính tại các cơ ở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ cao đẳng.

Câu 5: Các chính sách phát triển nguồn nhân lực đúng đắn do Nhà nước ban hành đem lại lợi ích gì?

A. Giúp nâng cao chất lượng của cung lao động.

C. Giúp điều chỉnh kinh tế, chính sách đầu tư phù hợp.

B. Giúp phân bổ đầu tư làm cầu lao động tăng.

D. Giúp nâng cao chất lượng lao động giữa các ngành nghề.

Câu 6: Có bao nhiêu yếu tố chính ảnh hưởng đến thị trường lao động?

A. 1 yếu tố.

C. 5 yếu tố.

B. 2 yếu tố.

D. 4 yếu tố.

Câu 7: Vấn đề cơ bản của thị trường lao động hiện nay là?

A. Xu hướng tuyển dụng lao động chưa được đào tạo, thiếu kinh nghiệm.

B. Xu hướng cầu lao động cao hơn cung lao động.

C. Chất lượng lao động còn thấp, phân bổ nguồn lao động không đồng đều.

D. Chất lượng lao động có chuyên môn kĩ thuật ngày càng cao.

Câu 8: Đặc điểm của chất lượng lao động, trình độ chuyên môn kĩ thuật của lực lượng lao động là gì?

A. Trình độ chuyên môn kĩ thuật còn thấp.

B. Trình độ lao động cao nhưng chưa đáp ứng được thị trường lao động.

C. Vẫn còn thấp và chậm cải thiện, khan hiếm lao động trình độ cao.

D. Chất lượng lao động và trình độ chuyên môn cao nhưng chưa phù hợp với thực tiễn việc làm.

Câu 9: Cơ cấu lao động chuyển dịch theo hướng

A. giảm tỉ trọng lao động khu vực nông – lâm nghiệp.

C. giảm tỉ trọng lao động khu vực công nghiệp.

B. giảm tỉ trọng lao động khu vực dịch vụ.

D. giảm tỉ trọng lao động khu vực nông nghiệp.

Câu 10: Để tìm được các thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật và công nghệ cần thực hiện theo mấy bước?

A. 6 bước.

C. 4 bước.

B. 5 bước.

D. 3 bước.

Đọc thông tin SGK tr.23 và thực hiện yêu cầu

LUYỆN TẬP

THẢO LUẬN NHÓM

Lựa chọn một ngành nghề thuộc lĩnh vực kĩ thuật và công nghệ và tìm kiếm thông tin thị trường lao động của ngành nghề đó. Báo cáo kết quả tìm kiếm được.

Tiêu chí đánh giá làm việc nhóm

STT	Tiêu chí	Điểm đánh giá
1	**Nội dung báo cáo:**	8 điểm
	• Thông tin về tình trạng, xu hướng việc làm của nghề nghiệp đó.	2 điểm
	• Thông tin về nhu cầu và đơn vị tuyển dụng nghề nghiệp đó.	2 điểm
	• Các cơ sở giáo dục nào hiện đang đào tạo nghề nghiệp đó.	2 điểm
	• Thông tin về tiền lương, tiền công.	2 điểm
2	**Trình bày báo cáo:**	2 điểm
	• Báo cáo trình bày sáng tạo	1 điểm
	• Thuyết trình hấp dẫn, khoa học	1 điểm
3	**Tổng điểm**	10 điểm

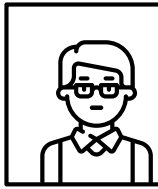

VẬN DỤNG

Hãy tìm hiểu nhóm ngành nghề kĩ thuật, công nghệ nào có xu hướng phát triển trong thị trường lao động ở địa phương em?

Gợi ý

Quan sát video về các chuyên ngành cơ khí và đối chiếu vào thực tế thị trường lao động ở địa phương em.

HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ

- Ôn lại kiến thức đã học:
- Hoàn thành bài tập phần Vận dụng.
- Đọc và tìm hiểu trước nội dung *Bài 4: Quy trình lựa chọn nghề nghiệp*

CẢM ƠN CÁC EM

ĐÃ CHÚ Ý LẮNG NGHE!